TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐ-PT	*Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Mai

Các Thẩm phán: Ông Lê Duy Giá và bà Nguyễn Thị Thu Hà

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc bị kháng cáo như sau:

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, bị đơn là chị Trần Thị T kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu chia di sản thừa kế.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Kim C có ý kiến và có đơn xin được rút đơn khởi kiện; đồng thời bị đơn là chị Trần Thị T có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Theo quy định tại Điều 299 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn rút đơn khởi kiện, bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn thì các đương sự vẫn phải chịu án phí sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phải chịu một nửa án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, nguyên đơn là cụ Trần Thị S là người cao tuổi nên theo quy định của pháp luật được miễn án phí. Bản án sơ thẩm đã giao kỷ phần tài sản thừa kế của cháu Phan AT và cháu Phan TT cho chị Trần Thị T nên chị T phải chịu án phí đối với toàn bộ kỷ phần tài sản thừa kế được giao là 6.726.000đ. Các cháu Phan AT và Phan TT không phải chịu án phí. Ngày 09/4/2019 chị T có đơn xin miễn giảm án phí nên chị T được giảm ½ án phí sơ thẩm. Ngoài ra chị T phải chịu ½ án phí phúc thẩm do chị T có kháng cáo.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 07/2018/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 54/2018/TLPT-DS ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp chia di sản thừa kế theo pháp luật giữa:

- Nguyên đơn: Cụ Trần Thị S, sinh năm 1937; trú tại: Thôn M, xã G, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Trần Thị S: Ông Trần Kim C, sinh năm 1956; trú tại: Thôn ĐL, xã G, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (theo văn bản ủy quyền ngày 04/10/2017).

- Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1976; trú tại: thôn M, xã G, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Phan AT, sinh năm 1998;

Người đại diện theo ủy quyền của cháu Phan AT: Chị Trần Thị T, sinh năm 1976 (theo văn bản ủy quyền ngày 06/7/2018).

+ Cháu Phan TT, sinh năm 2002;

Người đại diện hợp pháp của cháu Phan TT: Chị Trần Thị T, sinh năm 1976.

Đều trú tại: Thôn M, xã G, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về án phí: Cụ Trần Thị S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí phúc thẩm, hoàn trả lại cụ Sinh 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001427 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Chị Trần Thị T phải chịu 3.363.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0004839 ngày 29/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị Thu phải nộp số tiền còn lại là 3.213.000đ (Ba triệu hai trăm mười ba nghìn đồng)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thúy Mai